

TỈNH ỦY NINH THUẬN

*

Số 32-NQ/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Ninh Thuận, ngày 06 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XIV
về phương hướng, nhiệm vụ năm 2025

Năm 2025 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV; năm tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Dự báo tình hình kinh tế thế giới, khu vực và trong nước có nhiều thuận lợi, khó khăn, thách thức đan xen. Trong tỉnh, những kết quả đạt được từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã tạo động lực, khí thế thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV; quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được triển khai thực hiện; các dự án trọng điểm hoàn thành phát huy hiệu quả; thực hiện nhiệm vụ chính trị mới về sắp xếp tổ chức bộ máy và triển khai chủ trương tiếp tục thực hiện dự án Nhà máy điện hạt nhân tại Ninh Thuận; tiềm năng, lợi thế được nhận diện rõ sẽ thúc đẩy nguồn lực cho đầu tư phát triển...; kết quả cải thiện mạnh mẽ về môi trường đầu tư, kinh doanh, các điểm nghẽn về cơ chế, chính sách năng lượng, đất đai, đầu tư... nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, nhất là các rủi ro tiềm ẩn từ tình hình chính trị thế giới; một số chỉ tiêu lớn, quan trọng đạt thấp so với mục tiêu Nghị quyết đề ra; tình hình biến đổi khí hậu, hạn hán, thiếu nước; thị trường tiêu thụ, hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống một bộ phận Nhân dân còn nhiều khó khăn.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2024 và dự báo những thuận lợi, khó khăn; Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xác định phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo trong năm 2025 như sau:

I- PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU CHUNG

Tập trung thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững; cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tiếp tục tập trung thực hiện 3 đột phá: (1) Tháo gỡ khó khăn, điểm nghẽn về cơ chế, chính sách, trong đó ưu tiên công nghiệp, dịch vụ, đẩy mạnh phân cấp, rà soát sửa đổi các quy định tạo thuận lợi phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, đầu tư; (2) tạo đột phá khơi thông các nguồn lực về đất đai, giải ngân vốn đầu tư gắn với đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, động lực, liên vùng; (3) nâng cao tinh thần trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu. Phát triển văn hóa xã hội gắn kết chặt chẽ, hài hòa với phát triển kinh tế; bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần Nhân dân; nâng chất lượng nguồn nhân lực. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục kiện toàn bộ máy tinh gọn mạnh, hiệu

năng, hiệu lực, hiệu quả. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Cùng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế. Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

II- CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

- **Kinh tế:** Tốc độ tăng trưởng GRDP từ 13-14%; GRDP bình quân đầu người đạt từ 113-114 triệu đồng/người. Cơ cấu kinh tế: nông lâm thủy sản chiếm 24-25%, công nghiệp - xây dựng chiếm 42-43%, dịch vụ 32-33%. Tỷ trọng đóng góp năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào GRDP 44-45%. Năng suất lao động tăng 9-10%. Tỷ trọng đóng góp của kinh tế biển chiếm 42-43% GRDP. Tỷ trọng kinh tế số chiếm 12% GRDP. Thu ngân sách trên địa bàn đạt 5.500-6.000 tỷ đồng. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 22.500 tỷ đồng.

- **Xã hội:** Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm 1,5 % (*huyện Bắc Ái giảm 4%*). Có 02 huyện và 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới; có 04-05 xã đạt nông thôn mới nâng cao. Tỷ lệ trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia đạt 67-68%. Số lao động được đào tạo nghề đạt 9.500 người. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 70%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ là 33%. Có 100% xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

- **Môi trường:** Tỷ lệ che phủ rừng là 49%. Tỷ lệ hộ dân nông thôn được cấp nước sạch hợp vệ sinh đạt 99,78% và hộ gia đình sử dụng nước sạch đáp ứng Quy chuẩn Bộ Y tế là 98%. Tỷ lệ khu, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn 100%.

- **Quốc phòng-an ninh:** Tỷ lệ xã, phường, thị trấn vững mạnh toàn diện đạt 70% trở lên. Tỷ lệ đảng viên trong dân quân, tự vệ đạt 26%.

- **Xây dựng Đảng:** Kết nạp từ 805 đảng viên mới trở lên; tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 90% trở lên.

III- CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về kinh tế. Chủ động theo dõi, cập nhật diễn biến tình hình để xây dựng kịch bản, giải pháp điều hành phù hợp, kịp thời thích ứng với khó khăn, thách thức. Tiếp tục thực hiện hiệu quả cơ cấu lại nền kinh tế, gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo chiều sâu, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyên đổi số, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, xã hội số, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tập trung phát triển 05 ngành lĩnh vực trọng tâm: Năng lượng; du lịch; công nghiệp chế biến, chế tạo; nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; đầu tư, xây dựng, kinh doanh bất động sản và kinh tế đô thị.

1.1. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng bền vững; thích ứng biến đổi khí hậu; phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp số, nông nghiệp thông minh, liên kết chuỗi giá trị hướng đến xuất khẩu các sản phẩm lợi thế. Nhân rộng mô hình sản xuất có hiệu quả; chuyển đổi bền vững 500 ha đất trồng lúa kém hiệu quả sang các loại cây

trồng có hiệu quả kinh tế cao, tiết kiệm nước; phân đấu diện tích đất nông nghiệp công nghệ cao tăng thêm 200-220 ha. Giá trị sản xuất trên diện tích đất chủ động nước đạt 155 triệu đồng/ha; tỷ lệ đất sản xuất chủ động nước tưới đạt 62,4%. Chủ động theo dõi, có phương án ứng phó hiệu quả với tình hình hạn hán, thiếu nước nhằm giảm thiểu tác động, thiệt hại đến phát triển nông nghiệp. Triển khai hiệu quả Đề án phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn, hiệu quả, có giá trị kinh tế cao, tăng tỷ trọng các vật nuôi có lợi thế; nâng cao chất lượng đàn gia súc đáp ứng yêu cầu công nghiệp chế biến. Tăng cường quản lý, bảo vệ, phát triển rừng gắn với nhân rộng các mô hình sinh kế bền vững; bảo tồn, phát huy giá trị tài nguyên rừng, biển và Khu dự trữ sinh quyển thế giới Vườn Quốc gia Núi Chúa.

Tiếp tục xây dựng Ninh Thuận thành trung tâm tôm giống chất lượng cao của cả nước; phát triển nuôi thủy sản trên biển gắn với phát triển du lịch; ưu tiên công nghệ nuôi vùng biển sâu. Tiếp tục phát triển khai thác hải sản xa bờ theo hướng hiện đại gắn với chống IUU và bảo vệ, giữ vững chủ quyền, an ninh vùng biển. Đẩy nhanh tiến độ và nâng chất lượng tiêu chí nông thôn mới theo hướng bền vững, hiệu quả; xóa huyện trắng nông thôn mới (Bác Ái). Phân đấu giá trị gia tăng ngành nông, lâm, thủy sản tăng 3-4%/năm.

1.2. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển ngành công nghiệp, nhất là năng lượng, cảng biển, công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp phụ trợ; nghiên cứu thu hút phát triển công nghiệp mũi nhọn mới...; đẩy nhanh tiến độ các dự án công nghiệp mới. Ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến theo chiều sâu, sử dụng công nghệ hiện đại, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, tận dụng năng lượng tái tạo tại chỗ. Tập trung hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng cho một số sản phẩm công nghiệp chiếm tỷ trọng lớn; đẩy nhanh tiến độ các dự án công nghiệp mới¹. Đẩy mạnh đầu tư hạ tầng và thu hút, nâng tỷ lệ lấp đầy các khu, cụm công nghiệp đạt 50%. Quan tâm phát triển làng nghề tiêu thủ công nghiệp gắn với phát triển du lịch. Phân đấu giá trị gia tăng ngành công nghiệp tăng 23-24%/năm.

Tiếp tục triển khai chủ trương phát triển Ninh Thuận trở thành Trung tâm năng lượng, năng lượng tái tạo của cả nước và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII; đẩy nhanh tiến độ các dự án thủy điện tích năng, hạ tầng truyền tải²; tập trung tháo gỡ khó khăn để sớm khởi công dự án LNG Cà Ná và các dự án năng lượng³; chú trọng thu hút đầu tư dự án điện gió ngoài khơi theo quy hoạch điện VIII, tổ hợp công nghệ xanh và hoá chất sau muối, sản xuất hydrogen,... Hoàn thành Đề án xây dựng Trung tâm công nghiệp, dịch vụ năng lượng tái tạo liên vùng tại tỉnh. Chuẩn bị các điều kiện thực hiện chủ trương tái khởi động triển khai dự án Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận.

¹ Nhà máy sản xuất than sinh học và viên nén gỗ công suất than sinh học; nhà máy sản xuất dầu mỡ bôi trơn; dự án nhà máy may MTJV, nhà máy sản xuất nước giải khát, nhà máy chế biến thảo dược công nghệ cao, nhà máy TMA Farmfoods-Kết hợp khu trung bày nông sản chất lượng cao,...

² Thủy điện tích năng Bác Ái, Phước Hòa, hạ tầng truyền tải 500 KV, 220KV

³ 10 dự án điện/360,2MW gồm: Phước Hữu; Power 1; Công Hải 1,2; Phước Nam-Enfinity-Ninh Thuận; Đàm Nại 3,4; Phước Dân; Bầu Ngự; khu vực đồng muối quán thế.

Triển khai có hiệu quả nghị quyết về phát triển kinh tế đô thị, xây dựng Phan Rang-Tháp Chàm thành thành phố thông minh. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các đồ án quy hoạch xây dựng. Triển khai các chương trình, đề án phát triển nhà ở, đô thị, khu dân cư, kinh tế đô thị; đẩy nhanh tiến độ một số khu đô thị mới, khu dân cư⁴; hỗ trợ phục hồi và phát triển thị trường bất động sản; thực hiện tốt chính sách nhà ở xã hội. Phần đầu diện tích sàn nhà ở đạt 25 m² sàn/người; giá trị gia tăng ngành xây dựng tăng 25-26% năm.

1.3. Tiếp tục phát huy hiệu quả tiềm năng, thế mạnh, tận dụng cơ hội, dư địa tăng trưởng các ngành du lịch, dịch vụ, thương mại điện tử, logistics... gắn với đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số. Tận dụng các cơ chế, chính sách của Hiệp định thương mại tự do để thúc đẩy xuất khẩu, nhất là các sản phẩm nông nghiệp đặc thù, thủy sản. Thực hiện có hiệu quả Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; chú trọng nâng chất lượng dịch vụ; đa dạng hóa sản phẩm, xây dựng các sản phẩm du lịch mới, hấp dẫn, có sức cạnh tranh cao; đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến, liên kết, hợp tác để thu hút khách du lịch trong nước và nước ngoài. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án du lịch trọng điểm, quy mô lớn; quan tâm đầu tư hạ tầng du lịch. Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án phát triển kinh tế đêm. Phần đầu thu hút 3,6 triệu lượt khách du lịch; giá trị gia tăng ngành dịch vụ tăng 10-11%.

1.4. *Phát triển các thành phần kinh tế:* Tiếp tục cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước. Hỗ trợ, tạo điều kiện phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp, kinh tế tập thể, hợp tác xã, doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo... Đổi mới xúc tiến đầu tư, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; hoàn thiện cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, giảm thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh.

1.5. Triển khai chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, hiệu quả; tiếp tục cơ cấu lại ngân sách nhà nước, tăng cường quản lý nợ công; thực hiện hiệu quả các giải pháp thu ngân sách, nhất là thu từ đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bán đấu giá tài sản công, chống thất thu gắn với tạo nguồn thu mới. Nâng hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; tiết kiệm chi thường xuyên, ưu tiên cho nhiệm vụ quan trọng, cấp bách. Nâng chất lượng hoạt động ngân hàng, hỗ trợ hiệu quả phục hồi sản xuất kinh doanh.

1.6. Triển khai hiệu quả Luật Đất đai, các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; nâng cao hiệu quả và đẩy nhanh tiến độ xác định và xây dựng giá đất. Đẩy nhanh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, nhất là các dự án trọng điểm, cấp bách, quy mô lớn, các dự án đô thị... Tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường, rừng và đất rừng. Thực hiện hiệu quả các giải pháp ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, phục hồi các hệ sinh thái.

⁴ Khu đô thị mới Phú Hà, Đầm Cà Ná, Sông Dinh, Mỹ Phước,...; dự án nhà ở xã hội Thành Hải.

1.7. Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực đầu tư

Triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 gắn với rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh quy hoạch các ngành, lĩnh vực đảm bảo đồng bộ, thống nhất. Tiếp tục tranh thủ hiệu quả sự hỗ trợ của Trung ương. Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ; ưu tiên đầu tư hạ tầng cấp thiết, trọng điểm, cấp bách theo hướng kết nối, liên vùng và đa mục tiêu. Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, bảo đảm giải ngân 100% nguồn vốn theo kế hoạch và vốn chương trình phục hồi phát triển kinh tế-xã hội, vốn 03 chương trình mục tiêu quốc gia.

Tập trung thu hút đầu tư của các thành phần kinh tế; thu hút có chọn lọc, sử dụng hiệu quả nguồn lực từ bên ngoài; tăng cường xúc tiến đầu tư, đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án Cảng tổng hợp Cà Ná, các dự án vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, tuyến đường kết nối Cảng tổng hợp Cà Ná lên khu vực Nam Tây Nguyên, các dự án công nghiệp, năng lượng, nông nghiệp công nghệ cao, du lịch nghỉ dưỡng cao cấp; dự án thủy điện tích năng, hạ tầng truyền tải điện, khu công nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ, đấu thầu, đấu giá, các khu đất, dự án thương mại, dịch vụ, nhà ở. Tạo sự đột phá trong phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, công nghệ số.

2. Phát triển văn hóa-xã hội

2.1. Tiếp tục đổi mới giáo dục căn bản, toàn diện gắn với rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp học, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và nâng chất lượng giáo dục các cấp học, thu hẹp khoảng cách giữa các vùng trong tỉnh. Tiếp tục đầu tư cơ sở trường lớp học; đổi mới chương trình, sách giáo khoa và phân luồng học sinh. Nâng chất lượng đào tạo nghề gắn với nhu cầu của thị trường lao động; triển khai đào tạo, đào tạo lại lao động nông thôn, hộ nghèo... nhân rộng mô hình đào tạo nghề gắn với đầu ra giải quyết việc làm tại chỗ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục. Chú trọng thực hiện hiệu quả chính sách đào tạo, thu hút, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là nhân lực cho các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh. Tổ chức tốt hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng trong năm gắn thu hút, phát triển du lịch.

2.2. Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng có hiệu quả thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; chú trọng triển khai các giải pháp chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Triển khai các đề tài có tính ứng dụng cao trong sản xuất nông nghiệp và thích ứng với biến đổi khí hậu.

2.3. Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới. Tăng cường năng lực của hệ thống y tế, nhất là y tế cơ sở, y tế dự phòng, đáp ứng nhu cầu khám và chữa bệnh. Triển khai các biện pháp phòng, chống các loại bệnh dịch. Tiếp tục mở rộng các chương trình hợp tác, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế và xã hội hóa hoạt động y tế; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm; đạt tỷ lệ 32 giường bệnh/vạn dân; có 11 bác sỹ/vạn dân; tỷ lệ trạm y tế xã có bác sỹ đạt 100%; giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi thể

nhẹ cân xuống còn 11,5%. Thực hiện tốt các chính sách BHXH cho người lao động; phần đầu tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 95%; tỷ lệ người tham gia BHXH bắt buộc đạt 19,04%, tham gia BHXH tự nguyện đạt 5,08% và tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt 17,08%.

2.4. Bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa, nâng chất lượng hoạt động văn học-nghệ thuật, thể dục-thể thao, thông tin, báo chí; ưu tiên xây dựng, nâng cấp, cải tạo hệ thống thiết chế văn hóa, nhất là ở cơ sở. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền và phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; phần đầu có 100 thôn, khu phố và 95% hộ gia đình đạt chuẩn văn hoá; đẩy mạnh phong trào thể dục-thể thao. Tiếp tục nâng chất lượng hoạt động bưu chính, viễn thông, phát thanh, truyền hình; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.

2.5. Chú trọng thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách xã hội, phúc lợi xã hội, chính sách người có công, trợ giúp xã hội; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc và miền núi; hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh. Quan tâm chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; tạo môi trường an toàn, lành mạnh để phát triển trẻ em toàn diện; thực hiện tốt bình đẳng giới.

3. Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội

Tiếp tục thực hiện Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, an ninh, biên giới quốc gia trong tình hình mới; kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế-xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững chủ quyền vùng biển; thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; tổ chức giao quân đạt 100% chỉ tiêu. Chủ động nắm chắc tình hình, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, nhất là các dịp lễ, tết và các sự kiện quan trọng, các địa bàn trọng điểm, các dự án kinh tế. Tăng cường đấu tranh, chủ động phòng ngừa, làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, tin dụng đen, tội phạm trên không gian mạng...; làm tốt công tác phòng cháy, chữa cháy, an toàn giao thông. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, chỉ đạo xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

4. Xây dựng Đảng, hệ thống chính trị

4.1. Thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức

Chủ động bám sát những quan điểm mới, định hướng, giải pháp mang tính chiến lược của Trung ương, nhất là giai đoạn đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam, tái khởi động triển khai dự án Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận để có giải pháp thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trong thời gian tới. Chú trọng đổi mới và làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tạo không khí thi đua sôi nổi trong toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân, xây dựng ý chí khát vọng đưa Ninh Thuận phát triển. Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân quyết tâm thực hiện nhiệm vụ ngay từ đầu năm, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ cả nhiệm kỳ 2020-2025.

Đẩy mạnh tuyên truyền Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV nhiệm kỳ 2025-2030 và các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, cấp ủy các cấp; tiếp tục tuyên truyền những kết quả đạt được của các cấp, các ngành năm 2024, các nhiệm vụ trọng tâm năm 2025. Thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chuyên đề năm 2025 và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, những điều đảng viên không được làm.

Chỉ đạo tổ chức tốt hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng trong năm, nhất là kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng, 50 năm ngày giải phóng Ninh Thuận, giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, 80 năm Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam..., các hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật cổ động, phục vụ tốt hơn nhiệm vụ chính trị, tôn vinh, bồi đắp giá trị tinh thần của Nhân dân.

Tăng cường công tác nắm tình hình tư tưởng, dư luận của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, để kịp thời định hướng và làm tốt công tác tư tưởng, nhất là việc sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và chủ trương khởi động Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận. Thực hiện tốt công tác giáo dục lý luận chính trị, tuyên truyền miệng; định hướng báo chí, xuất bản, nghiên cứu biên soạn lịch sử và giáo dục truyền thống cách mạng, thông tin đối ngoại.

4.2. Công tác xây dựng tổ chức đảng, tổ chức bộ máy và công tác cán bộ

Chỉ đạo và chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, trọng tâm là: Công tác nhân sự đảm bảo về số lượng, chất lượng, cơ cấu; văn kiện Đại hội đảm bảo trung thực, khách quan, sát thực tiễn, tiếp thu rộng rãi ý kiến trong Nhân dân; định hướng rõ sự phát triển của các ngành, lĩnh vực, địa phương, có ý chí, khát vọng phát triển địa phương, đất nước; công tác phục vụ Đại hội chu đáo, an toàn, tiết kiệm, đúng quy định.

Tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai có hiệu quả Kết luận 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tăng cường kiểm soát quyền lực, kiên quyết phòng chống các biểu hiện bè phái, “lợi ích nhóm”; khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung. Làm tốt công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Thực hiện tốt công tác chính sách cán bộ, thi đua-khen thưởng.

- Tập trung sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh, gọn mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả với tinh thần khẩn trương, nghiêm túc, khoa học, đồng bộ, hiệu quả. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên theo Nghị quyết 21-NQ/TW; tiếp tục triển khai mô hình “chi bộ 4 tốt”, nâng chất lượng sinh hoạt chi

bộ. Đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên đảm bảo đạt chỉ tiêu, gắn với tăng cường quản lý đảng viên. Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

4.3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng. Thực hiện tốt Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2025 và các cuộc kiểm tra, giám sát theo kế hoạch của Trung ương; tập trung cho công tác kiểm tra, giám sát phục vụ Đại hội Đảng các cấp. Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra các cấp, Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa nhiệm kỳ 2025-2030.

Tập trung giải quyết kịp thời, không để tồn đọng, kéo dài đơn thư tố cáo tổ chức đảng, đảng viên; giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng đúng quy định; tăng cường giám sát thường xuyên đối với tổ chức đảng và đảng viên. Kịp thời kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; xử lý kỷ luật nghiêm trường hợp vi phạm. Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra với các cơ quan trong công tác kiểm tra, giám sát của đảng. Chú trọng theo dõi, đôn đốc việc khắc phục hạn chế, khuyết điểm sau thanh tra, kiểm tra; giám sát việc khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, hạn chế qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình tập thể, cá nhân năm 2024 và những hạn chế do cơ quan có thẩm quyền chỉ ra, nhất là Thông báo số 693-TB/UBKTTW, ngày 26/6/2024 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

4.4. Tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, tạo sự tự giác, thống nhất cao ý chí, hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện có hiệu quả các nhóm giải pháp phòng ngừa; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực; kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản, thu nhập; công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan Nhà nước; nâng cao hiệu quả giám sát của Mặt trận và các tổ chức chính trị-xã hội... Chủ động đấu tranh, phát hiện, xử lý, ngăn chặn các hành vi, vụ án tham nhũng và tình trạng “tham nhũng vặt”. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xác minh, điều tra, truy tố, xét xử đối với các vụ án, xử lý các vụ việc tham nhũng, kinh tế.

4.5. Tiếp tục lãnh đạo nâng chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp theo Nghị quyết 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

Hội đồng nhân dân tăng cường công tác giám sát, khảo sát, nâng chất lượng giám sát các Ban và đại biểu Hội đồng nhân dân; chú trọng theo dõi, đôn đốc các cấp, các ngành liên quan trong việc nắm bắt, giải quyết kiến nghị của cử tri.

Ủy ban nhân dân các cấp triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo thực hiện đạt các chỉ tiêu năm 2025. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số, xã hội số. Tập trung giải quyết dứt điểm những vụ việc tồn đọng phức tạp, những nhiệm vụ trọng điểm, cấp bách; kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc trên các lĩnh vực.

4.6. Công tác dân vận, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân

Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác dân vận trong hệ thống chính trị; thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị và các nghị

quyết, chỉ thị về công tác dân vận. Phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và tham gia xây dựng, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của cấp ủy, chính quyền các cấp. Đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền; tăng cường đối thoại, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; quan tâm giải quyết các vấn đề bức xúc trong Nhân dân, các vụ việc liên quan đến dân tộc, tôn giáo.

Chú trọng xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy tốt vai trò của Mặt trận, các tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội và người có uy tín. Đẩy mạnh nhân rộng phong trào “Dân vận khéo”, các phong trào thi đua yêu nước. Mặt trận và các đoàn thể thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền, nhất là góp ý văn kiện đại hội Đảng các cấp; tiếp tục đổi mới phương thức tập hợp quần chúng, hướng về cơ sở, chăm lo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Tăng cường vận động Nhân dân tiếp tục thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia phát triển kinh tế-xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững...

4.7. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới theo Nghị quyết Trung ương 6, khóa XIII và phù hợp với việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự chủ động, năng động của chính quyền và hệ thống chính trị; nêu cao tinh thần trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ; tăng cường kiểm tra, giám sát, giữ vững kỷ luật, kỷ cương. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, cổ vũ, động viên Nhân dân quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2025 và chào mừng Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030.

Tổ chức thực hiện Quy chế làm việc theo hướng tiếp tục rà soát, tăng cường chỉ đạo, chấn chỉnh việc thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực theo phân cấp; tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành gắn với tăng cường đi cơ sở chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của cấp ủy và các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch đã đề ra.

Tiếp tục thực hiện tốt chủ trương chất vấn và trả lời chất vấn của cấp ủy theo hướng thiết thực, hiệu quả; đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ trong hoạt động của các cấp ủy. Phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ chủ chốt. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để nâng chất lượng, hiệu quả hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo các ban đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng tỉnh, các huyện, thành ủy và đảng ủy trực thuộc quán triệt và cụ thể hóa cho phù hợp với ngành, địa phương, đơn vị để triển khai thực hiện.

2. Đảng đoàn HĐND, Ban cán sự đảng UBND tỉnh cụ thể hóa Nghị quyết này thành nghị quyết, kế hoạch để triển khai thực hiện.

Đảng đoàn HĐND tỉnh chỉ đạo giám sát việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng-an ninh trên địa bàn; định kỳ báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

3. Đảng ủy Công an, Quân sự, Biên phòng tỉnh xây dựng kế hoạch đề cụ thể hóa nhiệm vụ của Nghị quyết này và chịu trách nhiệm về kết quả tham mưu cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ về quốc phòng, quân sự, bảo vệ biên giới quốc gia, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

4. Các ban đảng tỉnh ủy căn cứ Nghị quyết này để xây dựng kế hoạch thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả tham mưu thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

5. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể tỉnh có các hình thức phù hợp để vận động Nhân dân hưởng ứng và tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần tích cực vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

6. Giao Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ xác định trong Nghị quyết; định kỳ 6 tháng, cuối năm tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo cấp ủy theo quy chế.

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh kêu gọi toàn Đảng bộ, toàn dân và toàn quân trong tỉnh đoàn kết, phát huy tinh thần chủ động, tích cực, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu hoàn thành thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra trong năm 2025, góp phần hoàn thành cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương,
- Các ban đảng Trung ương,
- Các ban đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng tỉnh,
- Các sở, ban ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên, Ủy viên UBKT tỉnh ủy,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Lưu Văn phòng tỉnh ủy.



Nguyễn Đức Thanh

ĐẢNG BỘ TỈNH NINH THUẬN
HUYỆN ỦY NINH PHƯỚC

*

Số 319 -BS/HU

SAO LỤC

Ninh Phước, ngày 10 tháng 12 năm 2024

Nơi nhận:

- Các đ/c Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy,
- Các Ban Đảng Huyện ủy,
- Các Chi bộ, Đảng bộ trực thuộc,
- Lưu VPHU.

T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG



Phan Thị Hạnh